

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----***-----

Bản án số: 10/2019/HSST

Ngày 31/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Mạnh Hà

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Miện

2. Ông Trương Đức Lâm

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký Tòa án
địa phương Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Việt Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Văn T - sinh năm 1994.

Nơi cư trú: thôn Chóp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Trần Ngọc Hợp (đã chết) và bà Dương Thị Huệ.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2018 đến nay, được trích xuất – có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Hồng Phong, xã Thường Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Lê Văn S, sinh năm 1953 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Việt Hùng, Đức Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang (có mặt)

- Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Đức Thịnh, Đức Thắng, Hiệp Hòa, Bắc Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-HH ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/10/2018, Trần Văn T đến chơi game tại quán internet của anh Nguyễn Mạnh Tuấn ở thôn Dinh Hương, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa. Đến khoảng 17 giờ, anh Nguyễn Hoàng V cũng đến quán internet chơi game và ngồi máy tính bên cạnh máy tính T đang chơi. Quá trình chơi game, anh V có để chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi note 5 màu đen trên bàn vị trí giữa V và T ngồi. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, T có đưa cho anh V 20.000 đồng và nhờ anh V lên khu vực nhà ở của anh Tuấn chủ quán để mua nước uống. Khi anh V đi thì vẫn để chiếc điện thoại trên bàn. Khoảng 05 phút sau, không thấy anh V quay lại nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh V. Quan sát xung quanh không thấy ai để ý nên T đã trộm cắp chiếc điện thoại của anh V và chạy bộ ra ngoài đường. Sau đó, T đi nhờ xe máy đến nhà nghỉ “Ngọc Huyền” ở xã Ngọc Sơn và thuê phòng ngủ qua đêm. Đến khoảng 17 giờ ngày 05/10/2018, T mang chiếc điện thoại trên đến quán sửa điện thoại “Quang D” do anh Nguyễn Quang D ở khu vực Trại Cờ, thôn Đức Thịnh, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa là chủ quán. Tại đây, T đã bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho anh D với số tiền 2.600.000 đồng, số tiền này T đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 10/10/2018, anh Nguyễn Hoàng V có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa.

Ngày 12/10/2018, thấy hành vi của mình không thể che giấu được T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Khi đầu thú T giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen đã qua sử dụng có số Emei: 013851009356412, nắp sim số 0886644171.

Cùng ngày 12/10/2018, anh Nguyễn Quang D đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động đã mua của T trước đó.

Tại Cơ quan điều tra, T còn khai nhận đã 02 (hai) lần trộm cắp tài sản là thiết bị âm thanh tại quán Karaoke “HD68” của chị Phạm Thị Y, sinh năm 1989 ở thôn Hồng Phong, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Vào khoảng 23 giờ đầu tháng 9 năm 2018 (T không nhớ ngày cụ thể), khi đang ngồi uống nước tại khu vực tượng đài thị trấn Thắng, vì không có tiền tiêu sài nên T đã nảy sinh ý định đến quán Karaoke “HD68” trộm cắp tài sản bán lấy tiền (trước đây T đã từng được chị Y thuê trông nom, quản lý quán). T một mình đi bộ ra trước cửa Ngân hàng nông nghiệp huyện Hiệp Hòa và bắt xe taxi đến quán Karaoke “HD68”. Đến nơi, do vẫn còn giữ chìa khóa từ khi còn làm ở quán, T mở khóa cửa vào trong quán và trộm cắp được 01 (một) cục đẩy âm thanh, 02 (hai) vang lọc số. T đem số tài sản trên đến gửi nhà anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1995 ở thôn Khánh, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa. Đến khoảng 23 giờ ngày hôm sau, T bắt xe taxi đến nhà anh Bình lấy lại những tài sản trên và mang bán cho anh Trần Văn Lý ở Khu 4, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa với giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Số tiền này T đã chi tiêu hết.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 22 giờ ngày 09/10/2018, T bắt xe taxi từ khu vực Ngân hàng nông nghiệp huyện Hiệp Hòa đi đến quán Karaoke “HD68” của chị Y, T cạy phá cửa và vào trong trộm cắp được 02 (hai) cục đẩy âm thanh, 01 (một) cây kèm màn hình chọn bài hát cảm ứng, 01 (một) đầu thu bài hát, 01 (một) âm ly, 01 (một) màn hình chọn bài hát cảm ứng. Sau đó, T mang toàn bộ số tài sản trên đến bán cho anh Trần Văn Lý được số tiền 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền này T chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 10/10/2018, chị Phạm Thị Y có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa.

Trong các ngày 14/10/2018 và 21/10/2018, anh Trần Văn Lý tự nguyện giao nộp những tài sản đã mua của T, D nhất chiếc âm ly màu đen nhãn hiệu California Cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện T vụ án mà Trần Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Kết quả, T đều xác định được vị trí các tài sản đã trộm cắp, hoàn toàn phù hợp lời khai người bị hại.

Ngày 15/10/2018 và ngày 18/10/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ban hành các văn bản yêu cầu định giá các tài sản mà bị cáo T chiếm đoạt. Tại Kết luận số 25/KL-HĐĐG ngày 18/10/2018, Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi note 5 màu đen có số Imei 1: 867195033800335, số Imei 2: 867195033800343 trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); Kết luận số 26/KL-HĐĐG ngày 29/10/2018, Hội đồng định giá kết luận: 01 (một) màn hình chọn bài hát màu trắng viền màu đỏ nhãn hiệu Viet KTV, 01 (một) cây kèm màn hình chọn bài hát nhãn hiệu Viet KTV, 01 (một) âm ly màu đen nhãn hiệu California, 01 (một) đầu thu bài hát màu trắng nhãn hiệu Viet KTV, 01 (một) vang lọc âm thanh màu đen nhãn hiệu CABASS model B-1PRO, 01 (một) vang lọc âm thanh màu đen nhãn hiệu JAGWAR model KM-202, 01 (một) cục đẩy âm thanh màu đen nhãn hiệu POCJ model AC4850, 02 (hai) cục đẩy âm thanh màu đen mặt trước bằng kim loại sáng màu nhãn hiệu V.K PROSOUND model VK-4650, tổng trị giá 12.700.000 đồng (mười hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ tài sản mà T trộm cắp đều thuộc sở hữu hợp pháp của anh V và chị Y. Ngày 05/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định xử lý vật chứng số 52, trả lại anh Nguyễn Hoàng V chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi note 5; Trả lại chị Phạm Thị Y 01 (một) màn hình chọn bài hát màu trắng viền màu đỏ nhãn hiệu Viet KTV, 01 (một) cây kèm màn hình chọn bài hát nhãn hiệu Viet KTV, 01 (một) đầu thu bài hát màu trắng nhãn hiệu Viet KTV, 01 (một) vang lọc âm thanh màu đen nhãn hiệu CABASS model B-1PRO, 01 (một) vang lọc âm thanh màu đen nhãn hiệu JAGWAR model KM-202, 01 (một) cục đẩy âm thanh màu đen nhãn hiệu POCJ model AC4850, 02 (hai) cục đẩy âm thanh màu đen mặt trước bằng kim loại sáng màu nhãn hiệu V.K PROSOUND model VK-4650.

Đối với anh Nguyễn Quang D và Trần Văn Lý, trước khi mua tài sản của T, các anh đều không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với D và Lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hoàng V không có đề nghị gì về dân sự; Chị Phạm Thị Y đề nghị Trần Văn T phải bồi thường số tiền 1.200.000 đồng đối với chiếc âm ly màu đen nhãn hiệu California T trộm cắp hiện chưa thu hồi được; Anh Trần Văn Lý đề

ngộ T phải bồi thường số tiền 17.500.000 đồng, anh Nguyễn Quang D đề nghị T phải bồi thường số tiền 2.600.000 đồng là số tiền anh Lý, anh D đã bỏ ra để mua tài sản của T.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn T thừa nhận toàn bộ nội dung của bản cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng với diễn biến các hành vi phạm tội của bị cáo được mô tả trong bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố. Bị cáo đã nhận thấy rõ tội lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. *Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38, xử phạt bị cáo T từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Về TNDS, đề nghị áp dụng Điều 48 – Bộ luật hình sự và Điều 584 – Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho: chị Y số tiền 1.200.000đ; anh D 2.600.000đ và anh Lý 17.500.000đ

Vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Iphone 5s do không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt nhất trí với ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/10/2018, tại quán internet của anh Nguyễn Mạnh Tuấn ở thôn Đình Hương, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Trần Văn T đã có hành vi trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi note 5 (trị giá 3.000.000đ) của anh Nguyễn Hoàng V. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo còn thực hiện hai hành vi lén lút chiếm

đoạt tài sản là các thiết bị âm thanh tại quán Karaoke “HD68” của chị Phạm Thị Y ở thôn Hồng Phong, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa vào đầu tháng 9/2018 (giá trị tài sản chiếm đoạt trong lần phạm tội này là 3.400.000đ) và ngày 09/10/2018 (giá trị tài sản chiếm đoạt trong lần phạm tội này là 9.300.000 đồng) . Như vậy, việc bị cáo thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản và căn cứ vào kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản nêu trên (tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trong cả 3 lần phạm tội là 15.700.000 đồng) thì hành vi của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Chỉ trong khoảng thời gian ngắn (tháng 9, tháng 10 năm 2018) bị cáo đã liên tiếp thực hiện 3 hành vi phạm tội, đó là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, đối với bị cáo, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 – Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này, phần lớn tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho những người bị hại. Riêng đối với chiếc âm ly màu đen nhãn hiệu California T trộm cắp của chị Y hiện chưa thu hồi được, nay chị Y yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.200.000đ. Xét thấy yêu cầu của chị Y là có căn cứ, buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Y 1.200.000đ.

Đối với yêu cầu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn Lý và anh Nguyễn Quang D, do không biết tài sản do T chiếm đoạt của anh V, chị Y nên đã mua của T, cụ thể anh D trả cho T 2.600.000đ, ông Lý trả cho T 17.500.000đ. Nay các tài sản này ông Lý và anh D đã giao nộp để trả cho người bị hại, đều có yêu cầu bị cáo trả lại tiền. Xét yêu cầu của ông Lý, anh D là chính đáng, phù hợp pháp luật, cần buộc bị cáo phải trả cho ông Lý 17.500.000đ, trả cho anh D 2.600.000đ.

Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s đã qua sử dụng thu được của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Về án phí: Bị cáo T không thuộc đối tượng được miễn giảm án phí nên bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 - Bộ luật hình sự,*

Xử phạt: Trần Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2018.

*** Trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 – Bộ luật hình sự; Điều 584 và 589 – Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Trần Văn T phải:

- Bồi thường cho chị Phạm Thị Y số tiền 1.200.000đ;
- Trả cho ông Trần Văn Lý số tiền 17.500.000đ;
- Trả cho anh Nguyễn Quang D số tiền 2.600.000đ

*** Vật chứng:** Áp dụng Điều 106– Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho bị cáo Trần Văn T chiếc điện thoại di động Iphone 5S (số Emei: 013851009356412, lắp sim số 0886644171) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*** Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.065.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và có Quyết định thi hành án, người phải thi hành án dân sự phải chịu lãi suất 10%/năm về khoản tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự (2015), báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo; người bị hại
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Chu Mạnh Hà